

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo tại 30 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang và các xã ngoài xã bãi ngang thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Qua xem xét nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo tại 30 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang và các xã ngoài xã bãi ngang thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bến Tre (dự thảo nghị quyết) được đính kèm theo Tờ trình số 4797/TTr-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã tiến hành thảo luận và thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

Dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành.

Trong dự thảo nghị quyết đề nghị bổ sung, sửa chữa một số ý sau:

- Phần căn cứ “Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách” đổi thành “Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội”.

- Tại Khoản 1, Điều 1 đề nghị điều chỉnh “*đối tượng áp dụng*” thành “*đối tượng hỗ trợ*” để phù hợp với các nội dung của Khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết và Điều 6, Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Tại gạch đầu dòng thứ nhất của Điểm a, Khoản 2, Điều 1 đề nghị bổ sung dấu (:) vào sau cụm từ “mức hỗ trợ” để xác định đây là nội dung chính của một ý và làm căn cứ thực hiện cho các ý sau.

- Tại gạch đầu dòng thứ hai của Điểm a, Khoản 2, Điều 1 có quy định “*Tỷ lệ hỗ trợ: Đối với hộ nghèo mức hỗ trợ là 100%, hộ cận nghèo hỗ trợ là 75% và hộ mới thoát nghèo hỗ trợ là 60% theo mức quy định tại điểm a, khoản 1 của nội dung này.*” Đề nghị chỉnh sửa nội dung này lại như sau “*Tỷ lệ hỗ trợ: hộ nghèo 100% mức hỗ trợ; hộ cận nghèo 75% mức hỗ trợ; hộ mới thoát nghèo 60% mức hỗ trợ.*”. Lí do: nội dung tỷ lệ hỗ trợ và mức hỗ trợ đều nằm chung điểm a, khoản 2, điều 1 nên không cần chỉ dẫn và thêm cụm từ “mức hỗ trợ” sau tỷ lệ % của những con số cần hỗ trợ để xác định rõ đối tượng được áp dụng.

- Tại gạch đầu dòng thứ tư của Điểm a, Khoản 2, Điều 1 có quy định “*Nội dung chi và mức chi xây dựng quản lý dự án là 5% tổng kinh phí thực hiện dự án*

theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính” đề nghị sửa thành “Chi xây dựng và quản lý dự án là 5% tổng kinh phí thực hiện dự án; nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 9 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính”. Lí do, đề phù hợp hơn với các nội dung theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 15/2017/TT-BTC.

- Tại Điểm b, Khoản 3, Điều 2 có ghi “theo quy định tại Tiết b, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 15/2017/TT-BTC” đề nghị sửa lại thành “theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 15/2017/TT-BTC”.

- Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 2 đề nghị chỉnh sửa cụm từ “Nghị quyết” thành “Nghị quyết này” để xác định rõ nghị quyết.

- Tại Khoản 2, Điều 2 đề nghị bỏ cụm từ “kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành” vì Nghị quyết được triển khai áp dụng vào thực tiễn khi nó bắt đầu có hiệu lực được xác định tại Điều 3 của Nghị quyết, vì thế không cần thể hiện nội dung này trong Điều 2.

- Tại Điều 3 đề nghị bổ sung từ “tỉnh” sau các cụm từ “Hội đồng nhân dân”, “các Ban của Hội đồng nhân dân”, “đại biểu Hội đồng nhân dân”.

Ban Văn hóa – Xã hội kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT. *VT*

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Bé Mười